

Số: 10 /2021/QĐ-XLHC

Châu Thành, ngày 16 tháng 11 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính
đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Quốc Hưng.

Thư ký phiên họp: Bà Lê Thụy Thùy Trâm, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành.

Ngày 16 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, Tòa án nhân dân huyện Châu Thành tiến hành mở phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, theo Quyết định mở phiên họp số 10/QĐ-TA ngày 02/11/2021, đối với:

- Họ tên: Lê Văn H. Tên gọi khác:
- Giới tính: Nam. Ngày tháng năm sinh: 1999;
- Giấy CMND số ..., ngày cấp:..., nơi cấp:
- Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;
- Trình độ học vấn: Lớp 05/12 ;
- Nghề nghiệp: phụ giúp gia đình;
- Nơi sinh: xã M, huyện C, tỉnh Đồng Tháp;
- Nơi đăng ký thường trú: ấp 2, xã M, huyện C, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.
- Nơi ở hiện nay: ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.
- Con ông Lê Văn X (chết) và bà Trần Thị N.
- Tiền án: Không.

- Tiền sự: Ngày 13/11/2019, Chủ tịch UBND xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp ban hành Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã với thời hạn 03 tháng do nghiện ma túy. Ngày 26/3/2020, Chủ tịch UBND xã T cấp Giấy chứng nhận chấp hành Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã.

Anh Lê Văn H có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. *Đại diện theo ủy quyền của cơ quan đề nghị* Phòng Lao động, thương binh và xã hội huyện C: Bà La Thị MT, Phó Trưởng Phòng.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C: Ông Trần Cao L, Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY

Ngày 13/9/2019, Công an huyện C mời Lê Văn H làm việc và xét nghiệm chất ma túy trong nước tiểu, kết quả Lê Văn H dương tính với chất ma túy, Lê Văn H thừa nhận đã sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 12/11/2021 tại phường X, thành phố S, tỉnh Đồng Tháp.

Trong ngày 13/11/2019, Công an huyện C đưa Lê Văn H đến Trung tâm y tế huyện C xác định tình trạng nghiện ma túy, kết quả xác định Lê Văn H có nghiện ma túy, loại ma túy sử dụng: dương tính với chất kích thích tổng hợp Methamphetamine (MET) và Amphetamin.

Công an huyện C lập Biên bản vi phạm hành chính ngày 13/11/2019 về việc Lê Văn H có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, và chuyển giao hồ sơ vụ việc cho Ủy ban nhân dân xã T thụ lý, giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 26/12/2019, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp thụ lý vụ việc và ban hành Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã đối với Lê Văn H với thời hạn 03 tháng do nghiện ma túy, hình thức tự điều trị nghiện tại gia đình.

Ngày 26/3/2020, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp cấp Giấy chứng nhận đã chấp hành xong Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã đối với Lê Văn H.

Ngày 26/4/2021, Công an xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp tuần tra mời Lê Văn H làm việc và xét nghiệm (test) chất ma túy trong nước tiểu, kết quả Lê Văn H dương tính với chất ma túy, Lê Văn H thừa nhận đã sử dụng trái phép chất ma túy vào ngày 23/4/2021, tại nhà trọ ở ấp X, xã M, huyện C, tỉnh Đồng Tháp, hình thức sử dụng là hút, loại ma túy sử dụng là ma túy tổng hợp (ma túy đá).

Trong ngày 26/4/2021, Công an xã T đã đưa Lê Văn H đến Trạm y tế xã T để xét nghiệm xác định tình trạng nghiện ma túy. Trạm y tế xã T xét nghiệm và có phiếu trả lời kết quả về việc xác định tình trạng nghiện ma túy nội dung xác định Lê Văn H có nghiện ma túy, tên loại ma túy sử dụng: dương tính với chất kích thích Methamphetamine.

Công an xã T đã lập Biên bản vi phạm hành chính số 17/BB-VPHC ngày 26/4/2021 về việc Lê Văn H có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, theo quy định tại khoản 1 Điều 21 Nghị định 167/2013/NĐ-CP, chuyển giao hồ sơ vụ việc cho Ủy ban nhân dân xã T thụ lý, giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 04/5/2021, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã T ra Thông báo về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính “Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc” đối với Lê Văn H, và đề nghị các cơ quan chức năng thẩm định, thụ lý, giải quyết vụ việc theo quy định pháp luật.

Phòng Tư pháp huyện C ra Báo cáo kết quả kiểm tra tính pháp lý số 521/BC-PTP ngày 28/10/2021 kết luận hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính “Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc” đối với Lê Văn H bảo đảm điều kiện pháp lý, đúng quy định pháp luật.

Phòng Lao động, thương binh và xã hội huyện C có văn bản số 995/LĐTBXH ngày 01/11/2021 đề nghị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành áp dụng biện pháp xử lý hành chính “Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc” đối với Lê Văn H với thời hạn từ 12 tháng đến 24 tháng tại Cơ sở điều trị nghiện tỉnh Đồng Tháp.

Tại phiên họp, anh Lê Văn H thừa nhận hành vi vi phạm và yêu cầu được tự cai nghiện tại nhà. Hiện nay anh Hoài cư trú ổn định, sinh sống thường xuyên tại địa chỉ ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện C: Thống nhất với trình tự thủ tục thụ lý, giải quyết vụ việc. Đề nghị Tòa án giải quyết theo hướng chấp nhận đề nghị của Phòng Lao động, thương binh và xã hội huyện C về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính “Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc” đối với Lê Văn H.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên họp; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của cơ quan đề nghị, Kiểm sát viên và người bị đề nghị.

XÉT THẤY

Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính “Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc” đối với Lê Văn H thuộc thẩm quyền xem xét, quyết định của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành theo quy định tại Điều 3 Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân năm 2014. Thời hiệu đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính phù hợp với quy định tại điểm d khoản 2 điều 6 của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 và Điều 4 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013. Thẩm quyền, trình tự thủ tục lập hồ sơ đề nghị, tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ đề nghị, đối tượng đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính “Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc” phù hợp với các qui định tại Điều 103, Điều 104 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012, Điều 8 và Điều 9 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013, Điều 1 Nghị định 136/2016/ NĐ-CP ngày 09/9/2016 và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Lời trình bày của người bị đề nghị phù hợp với các chứng cứ, tài liệu thu thập được có trong hồ sơ đề nghị. Qua đó, có đủ cơ sở xác định anh Lê Văn H đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã T ban hành Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại địa phương nơi cư trú với hình thức tự điều trị cai nghiện tại gia đình trong thời gian 03 tháng, nhưng sau khi chấp hành xong Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã thì anh Lê Văn H tiếp tục vi phạm và sử dụng trái phép chất ma túy, bị Công an xã T phát hiện và lập Biên bản vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Trạm y tế xã T tiến hành xét nghiệm, kết quả xác định anh Lê Văn H có nghiện ma túy, tên loại ma túy sử dụng: dương tính với chất kích thích Methamphetamine, là một trong những chất ma túy mà pháp luật nghiêm cấm sử dụng trái phép. Như vậy, Ủy ban nhân dân xã T lập hồ sơ đề nghị và Phòng Lao động, thương binh và xã hội huyện C có văn bản đề nghị áp dụng biện pháp “Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc” đối với Lê Văn H là đúng quy định pháp luật.

Xét thấy, anh Lê Văn H có nơi cư trú ổn định, là người đã thành niên, sức khỏe bình thường, có đủ trình độ hiểu biết và năng lực trách nhiệm hành chính để nhận thức được chất kích thích Methamphetamine là chất ma túy độc hại, nguy hiểm cho sức khỏe, tính

mạng, bị Nhà nước nghiêm cấm sử dụng trái phép.

Anh Lê Văn H sử dụng trái phép chất ma túy và đã bị áp dụng biện pháp giáo dục tại nơi cư trú thời hạn 03 tháng để tự cai nghiện, thế nhưng sau khi chấp hành xong thì anh Lê Văn H vẫn không tự giác cai nghiện, rèn luyện lối sống sinh hoạt lành mạnh, mà lại tiếp tục sử dụng ma túy nhằm thỏa mãn nhu cầu tiêu cực, thói hư tật xấu, tàn phá sức khỏe, nêu gương xấu trong gia đình, cộng đồng và xã hội. Hành vi của anh Lê Văn H chứng tỏ anh Lê Văn H chưa quyết tâm cai nghiện ma túy, thể hiện ý thức xem thường pháp luật, hành vi này là vi phạm hành chính về việc sử dụng các chất ma túy. Hành vi này cũng là nguyên nhân phát sinh những vi phạm pháp luật khác, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương.

Với các nhận xét trên cho thấy vi phạm hành chính của anh Lê Văn H đủ căn cứ, điều kiện để áp dụng biện pháp “Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc” một thời gian để anh Lê Văn H được cai nghiện, phục hồi sức khỏe, rèn luyện thể chất, lối sống lành mạnh, trở thành một công dân có ý thức chấp hành pháp luật tốt hơn, đồng thời nhằm răn đe, phòng ngừa chung trong việc đấu tranh phòng chống tệ nạn nghiện ma túy và vi phạm pháp luật khác.

Ý kiến đề nghị của đại diện cơ quan đề nghị, của Kiểm sát viên, tại phiên họp là đúng đối tượng và phù hợp mức độ, tính chất vi phạm pháp luật của anh Lê Văn H.

Anh Lê Văn H yêu cầu được cai nghiện ở nhà là không có căn cứ chấp nhận.

Điều 96 của Luật xử lý vi phạm hành chính quy định: “1. *Đối tượng bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là người nghiện ma túy từ đủ 18 tuổi trở lên đã bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn mà vẫn còn nghiện hoặc chưa bị áp dụng biện pháp này nhưng không có nơi cư trú ổn định*”.

Điều 3 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính “Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc”, được sửa đổi bổ sung theo Điều 1 Nghị định 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, quy định như sau: “2. *Người nghiện ma túy từ đủ 18 tuổi trở lên, có nơi cư trú ổn định, trong thời hạn 02 năm kể từ ngày chấp hành xong quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn do nghiện ma túy hoặc trong thời hạn một năm kể từ ngày hết thời hiệu thi hành quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn do nghiện ma túy mà vẫn còn nghiện*”.

Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Anh Lê Văn H tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi trong quá trình lập hồ sơ đề nghị là những tình tiết giảm nhẹ, theo quy định tại khoản 2 Điều 9 của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ:

- Các Điều: 3, 16, 19, 22, 23, 29, 30, 31 của Pháp lệnh trình tự thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân năm 2014;

- Điểm d khoản 2 Điều 6, Khoản 2 Điều 9, Điều 95, khoản 1 Điều 96, Điều 103, Điều 104, Điều 105, Điều 107, Điều 110 của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012.

- Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

- Điều 3, Điều 8 và Điều 9 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc;

- Khoản 1 Điều 1 Nghị định 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính “Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc” đối với anh Lê Văn H.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 12 (mười hai) tháng kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc. Nơi chấp hành biện pháp “Đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc” là Cơ sở điều trị nghiện tỉnh Đồng Tháp.

3. Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố Quyết định này, người bị đề nghị có quyền khiếu nại, cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát có quyền kháng nghị Quyết định này theo quy định pháp luật.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng Lao động, thương binh và xã hội huyện C (tỉnh Đồng Tháp) phối hợp với Công an huyện C (tỉnh Đồng Tháp).

Nơi nhận: ^{12b}

- Lê Văn H; ^{2b}
- UBND xã T;
- Công an xã T;
- Công an huyện C ; ^{2b}
- Phòng LĐTBXH huyện C;
- Cơ sở điều trị nghiện tỉnh Đồng Tháp;
- Viện KSND huyện C;
- Lưu HS +VT. ^{3b}

THẨM PHÁN

Nguyễn Quốc Hưng